

Câu 1. (3,0 điểm)

Giải phương trình sau  $\frac{x^2}{1+\sqrt{x^2-3x+1}} = x+1$ .

Câu 2. (3,0 điểm)

Cho  $a, b, c$  là các số thực dương thỏa mãn  $a+b+c=3$ . Chứng minh rằng

$$\frac{3-a}{\sqrt{a^2+9-2bc}} + \frac{3-b}{\sqrt{b^2+9-2ac}} + \frac{3-c}{\sqrt{c^2+9-2ab}} > 2.$$

Câu 3. (3,0 điểm)

Cho  $k$  là số thực, tìm tất cả các hàm đơn điệu  $f: \mathbb{R} \rightarrow \mathbb{R}$  thỏa mãn

$$f(x+f(y)) = k^2y + f(x), \forall x, y \in \mathbb{R}.$$

Câu 4. (3,0 điểm)

a) Chứng minh rằng số  $A = \sqrt{n^4 + 6n^3 + 13n^2 + 12n + 4}$  ( $n \in \mathbb{N}^*$ ) không phải là số chính phương.

b) Cho đa thức  $f(x) = a_{2023}x^{2023} + a_{2022}x^{2022} + \dots + a_1x + a_0$  với hệ số nguyên và  $a_{2023} \neq 0$  xác định trên tập số thực  $\mathbb{R}$ . Chứng minh rằng phương trình  $f^2(x) = 4$  có số nghiệm nguyên không lớn hơn 2026.

Câu 5. (5,0 điểm).

a) Cho  $ABC$  là tam giác nhọn,  $D$  là điểm bất kỳ trên cạnh  $BC$  thỏa  $AB > AD$ ;  $AC > AD$ . Trên các cạnh  $AC, AB$  lần lượt lấy các điểm  $E, F$  sao cho  $EC = ED, FB = FD$ . Gọi  $I, J, K$  lần lượt là tâm đường tròn nội tiếp các tam giác  $ABC, BDF, CDE$ . Gọi  $H$  là trực tâm của tam giác  $JDK$ . Chứng minh tứ giác  $IJKH$  nội tiếp.

b) Cho tam giác nhọn  $ABC$  ( $AB < BC$ ) có đường cao  $AK$ . Gọi điểm  $D$  trên cạnh  $AC$  thỏa  $\frac{AD}{DC} = \frac{BK}{BC}$ , điểm  $E$  di động trên đoạn  $DC$ . Gọi  $F$  là giao điểm của  $BE$  và  $KD$ ,  $I$  là giao điểm của  $FC$  và  $KE$ . Chứng minh rằng điểm  $I$  thuộc đường thẳng cố định.

Câu 6. (3,0 điểm)

Cho đa giác đều  $n$  cạnh ( $n \in \mathbb{N}; n \geq 8$ ). Gọi  $x; y$  lần lượt là số tam giác và số tứ giác lập ra từ các đường chéo của đa giác đều đã cho. Tìm  $n$  biết  $x = 2y$ .